

Số: 87/2025/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy sau khi thụ lý vụ án, người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 84/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T (V)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền Bắc – Ngân hàng V

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Khương D – Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng V

Bị đơn: Anh Đỗ Đức L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh H

2. Trả lại cho V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0000995 ngày 09/9/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Hưng Yên.

3. Do người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự nên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền

kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Hưng Yên;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang

-

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

